

Số: 1244/QĐ-SYT

Đồng Nai, ngày 19 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 (lần 9)

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND, ngày 16/06/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1224/QĐ-SYT ngày 09/9/2022 của Sở Y tế về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 1225/QĐ-SYT ngày 09/9/2022 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 1229/QĐ-SYT ngày 12/9/2022 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 1237/QĐ-SYT ngày 15/9/2022 của Sở Y tế về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của Phụ trách phòng Kế hoạch - Tài chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 lần 9 (Phụ lục đính kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website SYT;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Quang Trung



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 1244/QĐ-SYT ngày 19/9/2021 của Giám đốc Sở Y tế)

Đơn vị: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Trung tâm Y tế TP. Long Khánh Trung tâm Y tế huyện Cẩm Mỹ Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Trung tâm Y tế huyện Trảng Bom
 Mã số: 1128359 1077451 1021514 1073805 1021518
 Mã KBNN nơi giao dịch: 1761 1766 1772 1763 1764

LOẠI KHOẢN	Nội dung	ĐVT: Triệu đồng		ĐVT: Triệu		ĐVT: Triệu đồng		ĐVT: Triệu	
		TỔNG DỰ TOÁN GIAO	DỰ TOÁN đơn vị sử dụng	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	DỰ TOÁN đơn vị sử dụng	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	DỰ TOÁN đơn vị sử dụng	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	DỰ TOÁN đơn vị sử dụng
	DỰ TOÁN CHI NSNN:	2.552,673	2.552,673	-	-	-	-	-	-
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-	-	-	-	-	-	-
130 - 131	Y tế dự phòng	-365,000	-	-	-	-365	-	-	-
130 - 131	+ Chi con người (biên chế)	-365,000	-	-	-	-365	-	-	-
130 - 132	Khám bệnh, chữa bệnh	184,000	-	-30	-30	350	-64	-72	-72
130 - 132	- Trạm Y tế	184,000	-	-30	-30	350	-64	-72	-72
130 - 132	+ Chi con người (biên chế)	184,000	-	-30	-30	350	-64	-72	-72
130 - 151	Dẫn số	181,000	-	30	30	15	64	72	72
130 - 151	+ Chi con người (biên chế)	181,000	-	30	30	15	64	72	72
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.552,673	2.552,673	-	-	-	-	-	-
130-131	+ KP xét nghiệm diện rộng (đợt 3;4)	-24.793,2	-24.793,2	-	-	-	-	-	-
130-131	+ KP chi trả phụ cấp tiêm vắc xin ngừa COVID-19	24.793,2	24.793,2	-	-	-	-	-	-
130 - 131	+ Kinh phí thực hiện giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại các cơ sở cấp nước tập trung	2.071	2.071	-	-	-	-	-	-
130 - 139	Các hoạt động khác	481,673	481,673	-	-	-	-	-	-
130 - 139	Đề án methadone	481,673	481,673	-	-	-	-	-	-
130 - 139	+ KP mua thuốc methadone cho điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	481,673	481,673	-	-	-	-	-	-
130 - 139		-481,673	-481,673	-	-	-	-	-	-